

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 18-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Bảy – Bà Vũ Thị Minh Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Đ – Tên gọi khác: **Đạo**, sinh năm 1988, tại Bình Thuận;
Nơi cư trú: Khu phố 9, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn C, (đã chết) và bà: Phạm Thị T, sinh năm 1947; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 23-12-2019, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt).

*** Bị hại:** Ông Cao Văn S, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Khu phố 6, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Hồ Văn H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu phố 8, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Khu phố 9, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

3/ Anh Trần Văn H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khu phố 9, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18h15 phút ngày 25/11/2019, Công an phường A nhận được tin báo đối tượng Nguyễn Văn Đ, trú tại khu phố 9, phường A có hành vi rượt đuổi chém người. Công an phường A tiến hành cử đồng chí Cao Văn S cùng phối hợp với bảo vệ tổ dân phố là anh Dương Văn C xuống để giải quyết. Khi đi, S và Cam đều mặc đồng phục và cầm theo công cụ hỗ trợ. Khi đến nhà của Nguyễn Văn Đ, S và C thấy Đ đang nhậu cùng với Hồ Văn H (sinh năm: 1992) trước hiên nhà. S đi vào cách chỗ Đ ngồi nhậu khoảng 05- 06 cm và hỏi “Đ quậy gì đó”. Sợ S tới bắt giữ đưa đi nên Đ đã dùng con dao tự chế cán gỗ trắng, hàn gỏi, cùn dài khoảng 50cm đến 60 cm xông ra, S thấy vậy lùi lại vài mét thì bị vấp thùng rác té ngã, lúc này Đ giơ dao lên chém S 01 nhát theo hướng từ trên xuống, S đưa tay trái lên đỡ nên bị thương; S vùng dậy bỏ chạy thì Đ tiếp tục đuổi theo và chém thêm 01 nhát ở mặt ngoài cánh tay phải và 01 nhát trúng vùng lưng phải. Sau đó, S và anh C không chế tước dao của Đ, đồng thời gọi điện thoại báo chỉ huy Công an phường A biết hỗ trợ lực lượng đến hiện trường làm việc.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 26/Q11/CN ngày 26/11/2019 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L ghi nhận tình trạng thương tích của Cao Văn S như sau:

- Sây sát giữa lưng bên phải (P) là 02cm
- Vết xước 1/3 ngoài giữa cánh tay phải (P) là kích thước 04cm
- Sây sát mặt ngoài sau cẳng tay trái (T) kèm sưng rỉ dịch, kích thước 10 x 02cm.

Theo Kết luận giám định thương tích số 33/2020/TgT ngày 02/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Văn Đ như sau:

- Sây sát vùng lưng phải, hiện đang được điều trị, đóng vảy màu nâu, kích thước : 1,1 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 1%
- Sứt da 1/3 giữa mặt ngoài cánh tay phải, đang được điều trị, đóng vảy màu nâu, kích thước: 3,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể : 1%.

- Mảng sây sât da không liên tục mặt sau cẳng tay trái, đang được điều trị, đóng vảy màu nâu, kích thước: 11,5 x 2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là : 2%
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là : 4%
- Các vết sây sât, sướt da do vật tày có cạnh gây ra.
- Sây sât vùng lưng phải có chiều tác động từ sau ra trước, sây sât cẳng tay trái, sướt da cánh tay phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về vật chứng vụ án gồm: 01con dao tự chế cán gỗ màu trắng được nối với lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen, rỉ sét, bên ngoài buộc bằng dây cước thành nhiều vòng, cán gỗ dài 15cm, lưỡi dài 36cm, rộng 3.5cm, đầu lưỡi dao vót nhọn, lưỡi dao cong biến dạng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận ngày 20/01/2020.

Về dân sự: Bị hại ông Cao Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 09/CT – VKS ngày 17/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Các điểm a, i, k Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Điểm a, i, k khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Văn Đ mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế cán gỗ màu trắng được nối với lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen, rỉ sét, bên ngoài buộc bằng dây cước thành nhiều vòng, cán gỗ dài 15cm, lưỡi dài 36cm, rộng 3.5cm, đầu lưỡi dao vót nhọn, lưỡi dao cong biến dạng, hiện do chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn Đ: Thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận, đối đáp với Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại (có đơn xin xét xử vắng mặt), người làm chứng. Kiểm sát viên và bị cáo đều đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút, tại nhà bị cáo Nguyễn Văn Đ tại khu phố 9, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, mặc dù biết rõ ông Cao Văn S là cảnh sát khu vực đang thực thi nhiệm vụ quản lý an ninh, trật tự tại địa phương nhưng bị cáo Nguyễn Văn Đ vô cớ dùng hung khí là 01 con dao tự chế cán gỗ màu trắng được nối với lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen, rỉ sét, bên ngoài buộc bằng dây cước thành nhiều vòng, cán gỗ dài 15cm, lưỡi dài 36cm, rộng 3.5cm chém nhiều nhát vào vùng lưng, tay của ông S gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%.

Hành vi dùng hung khí, bất chấp pháp luật, vô cớ dùng dao gây thương tích cho bị hại S của bị cáo thuộc các trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” và “Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân”, đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”; tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, i, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có trình độ học vấn thấp. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao tự chế cán gỗ màu trắng được nối với lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen, rỉ sét, bên ngoài buộc bằng dây cước thành nhiều vòng, cán gỗ dài 15cm, lưỡi dài 36cm, rộng 3.5cm, đầu lưỡi dao vót nhọn, lưỡi dao cong biến dạng, là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ (Dẹo) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ các điểm a, i, k khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019; được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/11/2019 đến ngày 03/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế cán gỗ màu trắng được nối với lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen, rỉ sét, bên ngoài buộc bằng dây cước thành

nhieu vòng, cán gỗ dài 15cm, lưỡi dài 36cm, rộng 3.5cm, đầu lưỡi dao vót nhọn, lưỡi dao cong biến dạng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/02/2020). Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, đã sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự, đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đăng